

Cần coi buôn bán động vật hoang dã là loại hình tội phạm nghiêm trọng nhất

ĐỖ PHƯƠNG LIÊN

Trung tâm Con người và Thiên nhiên

Buôn bán động vật hoang dã (ĐVHD) đã trở thành một loại hình tội phạm xuyên quốc gia với diễn biến ngày càng trở nên phức tạp. Tội phạm buôn bán ĐVHD và các bộ phận của chúng thường được xếp thấp hơn so với tội phạm buôn người, buôn ma túy và buôn vũ khí. Tuy nhiên, trong bối cảnh Covid-19 và các bệnh lây truyền từ động vật sang người, có thể nói buôn bán ĐVHD là loại hình tội phạm gây thiệt hại nhiều nhất và có lẽ là nghiêm trọng nhất trong các hình thức buôn lậu.

BUÔN BÁN ĐVHD LÀ LOẠI HÌNH TỘI PHẠM NGHIÊM TRỌNG NHẤT

Mất đa dạng sinh học (ĐDSH) là một trong những vấn đề môi trường nghiêm trọng nhất do con người gây ra. Sự tuyệt chủng luôn là một đặc điểm của sự sống trên Trái đất nhưng sự thống trị của con người đối với các hệ sinh thái toàn cầu đã đẩy mức độ tuyệt chủng vượt xa quá mức. Hàng trăm loài bị tuyệt chủng mỗi năm và theo sau chúng là những quần thể bị thu hẹp. Các nguyên nhân chính gây mất ĐDSH bao gồm mất môi trường sống và khai thác quá mức, sự xuất hiện của các loài xâm lấn cùng tác động khôn lường của biến đổi khí hậu và ô nhiễm.

Khai thác quá mức là khai thác không bền vững các loài động, thực vật cùng các sinh vật khác. Việc người dân mua bán hoặc trao đổi các nguồn tài nguyên này, đặc biệt là nguồn ĐVHD có thể xuất phát từ nhu cầu thực phẩm và sinh kế ở quy mô nhỏ trước khi các hoạt động kinh doanh siêu lợi nhuận của mạng lưới tội phạm xuyên quốc gia xuất hiện. ĐVHD thường bị buôn bán với các mục đích làm thuốc, thực phẩm, quần áo, đồ đạc, vật nuôi..., đặc biệt nhu cầu ĐVHD phục vụ ngành y học cổ truyền châu Á đang đe dọa nghiêm trọng đến nhiều quần thể hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng. Buôn lậu ĐVHD được thúc đẩy bởi các yếu tố lợi nhuận, trao đổi hàng hóa, sinh tồn, sở hữu cá nhân, tín ngưỡng văn hóa, tôn giáo hoặc do hậu quả xung đột giữa người và động vật, trong đó yếu tố lợi nhuận sẽ quyết định việc hình thành các tổ chức, đường dây tội phạm ĐVHD quy mô, phức tạp.

Khi xem xét thứ hạng của các nhóm tội phạm buôn lậu, bất kể việc xếp hạng dựa trên mức lợi nhuận bất hợp pháp, chi phí kinh tế - xã hội hay mức độ nghiêm trọng thì buôn lậu ĐVHD luôn bị đánh giá thấp hơn buôn ma túy, buôn người và ít nghiêm trọng hơn buôn bán vũ khí. Tuy nhiên, các



▲ Tê tê là loài ĐVHD có vú bị săn bắt và buôn lậu nhiều nhất trên thế giới

nhà khoa học trên thế giới cho rằng cần nhìn nhận buôn bán ĐVHD là loại hình tội phạm gây thiệt hại nhiều nhất và nghiêm trọng nhất trong các hình thức buôn lậu, trong bối cảnh Covid-19 và các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

Cụ thể về mức lợi nhuận bất hợp pháp hàng năm (tính đến thời điểm tháng 5/2017), buôn bán ĐVHD ước tính có tổng giá trị từ 5 - 23 tỷ đô la, xếp sau buôn ma túy (426 - 652 tỷ đô la) và buôn người (150,2 tỷ đô la) [1]. Riêng buôn vũ khí (1,7 - 3,5 tỷ đô la) xếp thấp hơn buôn bán ĐVHD về lợi nhuận [2].

Về thiệt hại kinh tế - xã hội, tác động của các nhóm tội phạm đối với nền kinh tế

sẽ khác nhau ở từng quốc gia. Tác động này được đo lường bằng các chi phí gây thiệt hại cho nhà nước và an ninh công cộng, bao gồm chi phí phòng vệ, chi phí liên quan đến hệ thống tư pháp và thực thi pháp luật, chi phí bảo vệ hợp pháp do nhà nước tài trợ, chi phí cho nhà tù và dịch vụ quản chế. Ngoài ra, chi phí tổn thất cũng bao gồm tổng thiệt hại về sinh thái, tài sản bị đánh cắp, tác động về tinh thần, thể chất cũng như sự suy giảm chất lượng cuộc sống của nạn nhân, giảm hiệu quả lao động đối với những người bị tội phạm tác động, chi phí sức khỏe, phúc lợi con người, kinh tế, trật tự kinh doanh và tài chính nhà nước. Hoạt động buôn lậu tác động

đến cộng đồng bằng cách tạo điều kiện cho sự lây lan virus HIV và các bệnh truyền nhiễm khác, đồng thời đe dọa an ninh công cộng thông qua việc tạo ra lợi nhuận khổng lồ cho những kẻ khủng bố, các nhóm vũ trang và các tổ chức tội phạm. Trong trường hợp buôn bán ma túy, các nhóm tội phạm có thể tạo ra nguồn lợi nhuận bất hợp pháp khổng lồ tới mức nó có thể ngăn cản đầu tư và làm suy yếu năng lực của các chính phủ trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Buôn bán trái phép ĐVHD, bằng cách loại bỏ ĐVHD, lâm sản và tài nguyên biển dẫn đến sự mất mát nghiêm trọng các dịch vụ hệ sinh thái như lưu trữ cac-bon, cung cấp nguồn nước và ngăn lũ lụt với chi phí hàng năm ước tính lên tới 2 - 3 nghìn tỷ đô la [3]. Đáng tiếc là hầu hết các nghiên cứu về so sánh chi phí tội phạm mới chủ yếu tập trung vào nhóm tội phạm đường phố như giết người, hành hung, tấn công tình dục, trộm cướp... mà không xét đến các chi phí từ loại tội phạm buôn lậu hoặc tội phạm có tổ chức. Một trong số ít các báo cáo so sánh về chi phí kinh tế - xã hội hàng năm của các nhóm tội phạm có tổ chức ở Anh ước tính buôn ma túy gây thiệt hại hơn 173 triệu USD, buôn người gây thiệt hại xấp xỉ 20 triệu USD và buôn vũ khí gây thiệt hại gần 1,7 triệu USD [4]. Buôn bán ĐVHD tuy được đề cập nhưng không có dữ liệu cần thiết để tính toán chi phí thiệt hại về kinh tế - xã hội.

Về mức độ nghiêm trọng của các nhóm tội phạm, việc xếp hạng thường dựa trên nhận thức của công chúng về mức độ nguy hại của tội phạm đối với con người và xã hội cũng như tính sai trái của tội phạm. Trong một nghiên cứu liên quan, các nhà nghiên cứu nhận thấy tội phạm ĐVHD được xếp hạng ít nghiêm trọng hơn, ít sai phạm hơn, ít gây hại hơn tội phạm cá nhân và tội phạm tài sản. Mức độ nghiêm trọng của tội phạm cũng sẽ quyết định việc phân bổ nguồn lực và thiết lập các ưu tiên chính sách liên quan đến phòng ngừa tội phạm và kiểm soát tội phạm. Một nghiên cứu của Liên minh châu Âu (EU) năm 2017 phân loại buôn bán ma túy, buôn người và buôn bán vũ khí trực tuyến là “mối đe dọa tội phạm ưu tiên” và “mối đe dọa cao” đối với nền kinh tế EU trong khi buôn lậu ĐVHD chỉ được phân loại là “mối đe dọa”.

Với tác động nghiêm trọng của tội phạm ĐVHD, nhất là trong bối cảnh đại dịch với giả định nguồn gốc Covid-19 có thể xuất phát từ ĐVHD, việc hiểu rõ hơn về chi phí và mức độ nghiêm trọng của buôn bán ĐVHD là vô cùng cần thiết nhằm cung cấp thông tin sâu hơn cho việc xây dựng chính sách. Nếu không có dữ liệu đáng tin cậy về chi



▲ Hơn 23 tấn vảy tê tê bị tịch thu tại Ôn Châu, Chiết Giang, Trung Quốc

phí buôn lậu ĐVHD, các nhà hoạch định chính sách không thể đề xuất các chính sách có ý nghĩa và điều này có thể dẫn đến kết luận sai lầm về hiệu quả của các chính sách được đề xuất.

COVID VÀ MỐI LIÊN HỆ VỚI BUÔN LẬU ĐVHD

Đại dịch Covid-19 do virus SARS-CoV-2 gây ra. SARS-CoV-2 thuộc nhóm virus beta corona và được tìm thấy nhiều nhất ở dơi [5]. Tháng 10/2019, khoảng thời gian Covid-19 lần đầu tiên được báo cáo, các nhà nghiên cứu đã phát hiện một loại virus corona “giống SARS-CoV-2 mới” được đặt tên là Pangolin-CoV tồn tại trong hai cá thể tê tê Java (*Manis javanica*) đã chết và bị thu giữ tại Trung Quốc [6]. Mặc dù chưa thể khẳng định chắc chắn nguồn gốc Covid-19 nhưng nghi vấn đáng ngờ nhất là SARS-CoV-2 đi từ dơi đến tê tê rồi đến con người.

SARS-CoV-2 là một trong vô số bệnh truyền nhiễm mới nổi ở người có nguồn gốc từ động vật. Các virus corona gây ra bệnh SARS (SARS-CoV) và MERS (MERS CoV) lần lượt giết chết khoảng 700 người và gần 800 người, đồng thời lây nhiễm cho xấp xỉ 8.000 người và 2.500 người [7], có nguồn gốc

từ dơi nhưng lần lượt truyền qua vật chủ trung gian là cầy và lạc đà [8].

Các nhà khoa học cũng đã liệt kê 1.415 mầm bệnh đã biết ở người, trong đó, 62% có nguồn gốc từ động vật. Mặc dù động vật nuôi trong nhà có thể là ổ chứa nhưng hầu hết các bệnh truyền nhiễm từ động vật bắt nguồn từ ĐVHD [9]. Các bệnh truyền nhiễm phổ biến bao gồm HIV, Ebola, bệnh dại, sốt rét, dịch hạch, cúm lợn, cúm gia cầm, vi khuẩn salmonella, bệnh than và sốt phát ban. Ngay cả khi tê tê không phải là vật chủ trung gian của SARS-CoV-2 thì chúng cũng có thể truyền chủng virus (Pangolin CoV) sang người cũng như các ĐVHD khác. Vì vậy, việc con người tiếp xúc nhiều hơn với các loài ĐVHD bị buôn bán rất có thể làm tăng nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm mới nổi. Trong số 6 yếu tố nguy cơ chính được xác định là nguyên nhân dẫn đến các bệnh truyền nhiễm mới nổi từ động vật (WHO/FAO/OIE 2004), buôn bán ĐVHD đã bao gồm 4 yếu tố: nhu cầu ngày càng tăng đối với prôtêin động vật, vận chuyển động vật sống đường dài, các thị trường động vật sống và sự tiêu thụ thịt rừng.

Tính đến hết năm 2021, đại dịch Covid-19 đã gây ra gần

300 triệu ca mắc và hơn 5 triệu ca tử vong trên toàn cầu. Về chi phí kinh tế vĩ mô, Covid-19 đã gây thiệt hại hàng nghìn tỷ đô la trên toàn cầu. Chỉ riêng chi phí y tế trực tiếp ở Hoa Kỳ có thể lên đến hàng trăm tỷ đô la trong quá trình diễn ra đại dịch, đó là chưa kể hàng loạt các gánh nặng tài chính khác do Covid-19.

So với đại dịch Covid-19, các tính toán về chi phí thiệt hại do buôn người, ma túy và vũ khí tương đối thấp. Riêng thiệt hại về nhân mạng, tổng số ca tử vong tính đến hết năm 2021 đã là hơn 5 triệu ca, con số vô cùng lớn so với ước tính khoảng 750.000 trường hợp tử vong liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến việc sử dụng ma túy bất hợp pháp (Global, 2017) và ước tính 245.000 người thiệt mạng do sử dụng súng bất hợp pháp hàng năm (INTERPOL 2017); thiệt hại về người trong hoạt động buôn người lại càng nhỏ dù con số này phản ánh khá thấp so với thực tế do phần lớn các trường hợp tử vong do di cư trên toàn thế giới không được thống kê.

Nếu chi phí thiệt hại được đo bằng chi phí chăm sóc sức khỏe hàng năm thì hoạt động buôn bán ma túy bất hợp pháp tại Mỹ dẫn đến sự thất thoát 11 tỷ đô la tổng chi phí y tế trực tiếp (Trung tâm tình báo ma túy quốc gia, 2011) và từ 3 - 6 tỷ đô la chi phí chăm sóc sức khỏe hàng năm liên quan đến sử dụng súng bạo lực. Chi phí chăm

sóc sức khỏe hàng năm cho các nạn nhân của nạn buôn người ở Mỹ không có sẵn trong khi chi phí y tế và dự báo xã hội đối với nạn nhân của nạn buôn người ở 27 nước EU ước tính khoảng 245 triệu EUR mỗi năm [10]. Tuy nhiên, các con số này đều quá nhỏ so với dự toán chi phí chăm sóc sức khỏe trực tiếp liên quan đến Covid-19 tại Mỹ với mức chi từ 163,4 tỷ USD đến 546,6 tỷ USD [11], và so với ước tính 13,9 tỷ EUR mà EU chi cho chăm sóc sức khỏe trực tiếp bệnh nhân Covid-19 từ tháng 1 - 6/2020 [12]

Với tổng chi phí khổng lồ dưới tác động bao trùm của Covid-19, có thể thấy buôn lậu ĐVHD là hình thức tội phạm gây thiệt hại nặng nề nhất và nghiêm trọng nhất trong bốn nhóm tội phạm buôn lậu nguy hiểm nhất hiện nay. Để hạn chế nạn buôn lậu ĐVHD, các quốc gia cần xây dựng chiến lược và mục tiêu cụ thể như:

Thực thi nghiêm quy định vệ sinh an toàn thực phẩm; cấm buôn lậu động vật, nhất là các loài tiềm ẩn rủi ro lây lan, phát tán bệnh truyền nhiễm; khuyến khích các nguồn thực phẩm thay thế bền vững; đầu tư vào các dự án bảo tồn nhằm bảo tồn loài và thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững, góp phần giảm thiểu tình trạng mất môi trường sống của các loài động vật có tiềm năng lây lan dịch bệnh.

Điều đáng nói là việc nhìn nhận buôn lậu ĐVHD là hình thức tội phạm buôn lậu nghiêm trọng nhất sẽ góp phần nâng cao nhận thức về mức độ nghiêm trọng mà vấn nạn buôn bán ĐVHD gây ra đối với con người và ĐDSH, từ đó thúc đẩy các quyết sách chiến lược và hỗ trợ các sáng kiến tư pháp hình sự cùng các nguồn lực để chống lại nạn buôn bán trái phép ĐVHD trên toàn thế giới■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Haken, J. (2011). *Tội phạm xuyên quốc gia ở các nước đang phát triển*. Washington: Toàn vẹn Tài chính Toàn cầu.
2. Lautensach và Lautensach (2020). *Tội phạm xuyên quốc gia. An ninh con người trong các vấn đề thế giới: Vấn đề và Cơ hội* (xuất bản lần thứ 2).
3. Ngân hàng thế giới. (Năm 2020). <https://www.worldbank.org/>
4. Fell, E., James, O., Dienes, H., Shah, N., và Grimshaw, J. (2019). *Tìm hiểu Tội phạm có Tổ chức 2015/16: Ước tính Quy mô và Chi phí Kinh tế và Xã hội*. Báo cáo Nghiên cứu 103. London: Bộ Nội vụ.
5. Banerjee, A., Kulcsar, K., Misra, V., Frieman, M., & Mossman, K. (2019). *Đời và coronavirus*.
6. Liu, P., Chen, W., & Chen, JP (2019). *Đo lường virus cho thấy tê tê Malayan (Manis javanica) bị nhiễm virus Sendai và coronavirus*.
7. Stadler, K., Masignani, V., Eickmann, M., Becker, S., Abrignani, S., Klenk, HD, & Rappuoli, R. (2003). *SARS — bắt đầu hiểu một loại vi-rút mới*.
8. Guan, Y., Zheng, BJ, He, YQ, Liu, XL, Zhuang, ZX, Cheung, CL, et al. (2003). *Phân lập và xác định đặc điểm của vi rút liên quan đến vi rút SARS từ động vật ở miền nam Trung Quốc*.
9. Allen, T., Murray, KA, Zambrana-Torrel, C., Morse, SS, Rondinini, C., Di Marco, M., et al. (2017). *Các điểm nóng toàn cầu và mối tương quan của các bệnh truyền nhiễm từ động vật mới nổi*. *Nature Communications*, 8 (1), 1-10
10. Walby, S., Bell, P., Bowstead, J., Feder, G., Fraser, A., Herbert, A., et al., (2020). *Nghiên cứu về chi phí kinh tế, xã hội và con người của việc buôn bán người trong EU*.
11. Bartsch, SM, Ferguson, MC, McKinnell, JA, O'Shea, KJ, Wedlock, PT, Siegmund, SS, & Lee, BY (2020). *Một ước tính mô phỏng về chi phí y tế trực tiếp và việc sử dụng nguồn lực chăm sóc sức khỏe liên quan đến nhiễm COVID-19 ở Hoa Kỳ*.
12. Czernichow, S., Bain, SC, Capehorn, M., Bøgelund, M., Madsen, ME, Yssing, C., et al. (Năm 2021). *Chi phí của đại dịch COVID-19 liên quan đến béo phì ở Châu Âu: Một mô hình chi phí chăm sóc sức khỏe*.